

## TUẦN 11

### Chủ đề: NGÀNH THÂN MỀM (tiết 3)

#### **BÀI 21: ĐẶC ĐIỂM CHUNG VÀ VAI TRÒ CỦA NGÀNH THÂN MỀM**

##### **I/ HƯỚNG DẪN TÌM HIỂU BÀI:**

Đọc thông tin ở sách giáo khoa “sinh học 7” thực hiện các nhiệm vụ sau:

##### **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về đặc điểm chung**

Đọc thông tin mục I, quan sát hình 21/sgk, trả lời câu hỏi:

- Thân mềm có sự sai khác nhau như thế nào về kích thước, môi trường sống và tập tính sống
- Tuy có sự sai khác nhau như vậy nhưng những ĐV thân mềm đều có những đặc điểm gì chung?

##### **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về vai trò**

Đọc thông tin mục II, kết hợp những kiến thức thực tế em biết được để:

- Kể và hoàn thành thông tin trong bảng 2/sgk vào vở.
- Rút ra những mặt có lợi và gây hại của thân mềm.
- Liên hệ vai trò thực tế của TM ở địa phương.

##### **II/ NỘI DUNG BÀI HỌC: (Các em ghi nội dung sau vào vở)**

#### **BÀI 21: ĐẶC ĐIỂM CHUNG VÀ VAI TRÒ CỦA NGÀNH THÂN MỀM**

##### **I. Đặc điểm chung:**

Thân mềm có số lượng loài lớn, có môi trường sống và lối sống khác nhau nhưng cơ thể đều có những đặc điểm chung là:

- Thân mềm. Không phân đốt, có vỏ đá vôi, có khoang áo.
- Hệ tiêu hóa phân hóa.
- Cơ quan di chuyển thường đơn giản (trừ mực và bạch tuộc có vỏ tiêu giảm, cơ quan di chuyển phát triển)

**II. Vai trò:** Trừ 1 số thân mềm gây hại, còn hầu hết chúng đều có lợi về nhiều mặt

(Bảng 2/sgk)

### Chủ đề: NGÀNH CHÂN KHỚP (tiết 1)

#### **LỚP GIÁP XÁC**

#### **BÀI 22: TÔM SÔNG**

##### **I/ HƯỚNG DẪN TÌM HIỂU BÀI:**

Đọc thông tin ở sách giáo khoa “sinh học 7” phần đầu chương 5 và bài 22, thực hiện các nhiệm vụ sau:

### **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu cấu tạo ngoài và di chuyển**

- Tìm hiểu chung về ngành chân khớp nói chung và lớp giáp xác nói riêng.
- Đọc thông tin mục I.1- Vỏ cơ thể để trả lời theo các câu hỏi sau:
  - + Tôm sống ở đâu? Kể tên một vài loài tôm mà em biết ?
  - + Cơ thể tôm sông được chia thành mấy phần, đó là những phần nào?
  - + Đặc điểm và vai trò của lớp vỏ đối với cơ thể tôm.
- Các em tự đọc và tìm hiểu thêm mục các phần phụ và chức năng, di chuyển /sgk

### **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu hoạt động dinh dưỡng**

Đọc TT mục II kết hợp với những kiến thức thực tế, trả lời các câu hỏi sau:

- Tôm kiếm ăn vào thời gian nào trong ngày?
- Tôm ăn gì?
- Tại sao lại dùng thính để câu tôm?

### **Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu hoạt động sinh sản**

Đọc TT mục III kết hợp với những kiến thức thực tế, trả lời các câu hỏi sau:

- Tôm đực và tôm cái khác nhau ở đặc điểm nào?
- Bộ phận nào đảm nhiệm chức năng ôm giữ trứng? Điều đó có ý nghĩa gì?
- Vì sao ấu trùng phải trải qua nhiều lần lột xác?

## **II/ NỘI DUNG BÀI HỌC: (Các em ghi nội dung sau vào vở)**

### **BÀI 22: TÔM SÔNG**

#### **I. Cấu tạo ngoài và di chuyển:**

##### **1. Vỏ cơ thể**

- Vỏ cơ thể có cấu tạo bằng kitin, ngấm thêm canxi → làm nhiệm vụ che chở và chỗ bám cho hệ cơ phát triển.
- Chứa sắc tố → làm tôm có màu sắc của môi trường.

#### **II. Dinh dưỡng:**

- Tôm kiếm ăn lúc chập tối.
- Tôm ăn tạp, đánh hơi tìm mồi nhờ 2 đôi râu khứu giác.
- Hô hấp qua mang.

#### **III. Sinh sản:**

- Tôm phân tính: con đực có đôi kìm, con cái ôm trứng
- Trứng nở thành ấu trùng, ấu trùng lớn lên qua nhiều lần lột xác

### **III/ BÀI TẬP LUYỆN TẬP – Củng cố:**

1. Vì sao mực bơi nhanh lại được xếp chung ngành với ốc sên bò chậm chạp?
2. Nêu những mặt có lợi và gây hại của thân mềm ở địa phương em?
3. Ý nghĩa của lớp vỏ kitin giàu canxi và sắc tố của tôm? Vì sao tôm phải lột xác nhiều lần để lớn lên?